

Số: 534/NQ-HĐND

Kiên Giang, ngày 14 tháng 01 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Kiên Giang năm 2021

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI SÁU**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Xét Tờ trình số 277/TTr-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Kiên Giang năm 2021; Báo cáo số 460/BC-UBND ngày 18/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Kiên Giang năm 2021

1. Mục tiêu tổng quát

a) Tập trung thực hiện có hiệu quả **“mục tiêu kép trong tình hình mới, đó là: Vừa chủ động phòng chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe nhân dân; vừa phục hồi và đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội”**; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các đột phá chiến lược, tái cơ cấu nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế; đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; bảo đảm an sinh xã hội, khôi phục các hoạt động văn hóa - xã hội, giữ ổn định và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân trong bối cảnh dịch bệnh diễn biến phức tạp.

b) Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng và hoàn thiện chính quyền điện tử; xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu quả, liêm chính, hành động. Nâng cao hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Tăng cường quốc phòng, an ninh và

giữ vững trật tự an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại; chủ động, tích cực hội nhập.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

a) Tăng trưởng kinh tế đạt 6,01%; GRDP bình quân đầu người 58,9 triệu đồng. Cơ cấu kinh tế: Nông - lâm - thủy sản chiếm 31,51%; Công nghiệp - xây dựng chiếm 21,83%; Dịch vụ chiếm 42,56%. Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 4,11%; giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản tăng 3,16%; giá trị sản xuất công nghiệp tăng 8,1%; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng 12%. Tổng thu ngân sách 11.560 tỷ đồng; huy động vốn đầu tư toàn xã hội 45.699 tỷ đồng; tỷ lệ đô thị hóa đạt 32,19%.

b) Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt trên 47%; tỷ lệ huy động học sinh từ 6 – 14 tuổi đến trường đạt trên 97%; tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế đạt 95%; số bác sĩ/vận dân là 9,62; số giường bệnh/vận dân là 31,21 (không bao gồm giường trạm y tế); giải quyết việc làm cho 35.000 lượt lao động; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 69%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 50,5%; mức giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giữ ở mức 1% (tỷ lệ hộ nghèo giảm theo tiêu chí mới của Trung ương giao); phấn đấu xây dựng thêm 9 xã đạt chuẩn nông thôn mới; phấn đấu có thêm 03 huyện đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó mỗi huyện có từ 01 xã trở lên đạt tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao hoặc nông thôn mới kiểu mẫu.

c) Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước sạch đạt 62%; tỷ lệ dân cư đô thị được sử dụng nước sạch đạt 88,15%; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt trên 90%; Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải nguy hại đạt 93%, chất thải y tế đạt 98%; tỷ lệ che phủ rừng đạt 11%;

3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

a) Tiếp tục triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh chủ động và hiệu quả, nhất là đại dịch Covid-19; phòng, chống thiên tai, đặc biệt là hạn hán, xâm nhập mặn và thời tiết cực đoan.

Tuyệt đối không lơ là, chủ quan, luôn đề cao cảnh giác, tiếp tục chỉ đạo thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trong tình hình mới; chủ động triển khai kế hoạch phòng chống thiên tai, trước mắt là trong mùa khô 2020 - 2021.

b) Đẩy mạnh cơ cấu lại các ngành sản xuất gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh

Phấn đấu duy trì mức tăng trưởng ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản làm nền tảng vững chắc cho tăng trưởng kinh tế, đảm bảo đời sống nhân dân. Đẩy mạnh hơn nữa thực hiện tái cơ cấu ngành gắn với xây dựng nông thôn mới;

tổ chức lại sản xuất theo hướng tập trung, thực hiện liên doanh, liên kết, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị, xây dựng thương hiệu với nâng cao giá trị nông sản; tiếp tục thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp với lợi thế và nhu cầu thị trường, thích ứng với biến đổi khí hậu; hình thành các vùng trồng lúa hàng hóa quy mô lớn. Kết hợp giữa nuôi nhốt của hộ gia đình với phát triển mô hình chăn nuôi tập trung; tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống kịp thời dịch bệnh trên gia súc, gia cầm.

Chú trọng thực hiện phát triển kinh tế biển, trong đó nâng cao hiệu quả nghề khai thác thủy, hải sản gắn liền với bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản; tăng cường công tác quản lý, tuần tra kiểm soát ngư trường; hướng dẫn, quản lý việc đánh bắt hải sản theo đúng các quy định; lắp đặt đầy đủ thiết bị định vị, kịp thời ngăn chặn các tàu thuyền của ngư dân sang vùng biển nước ngoài khai thác hải sản trái phép. Thực hiện tốt công tác quản lý, trồng và bảo vệ rừng, nâng tỷ lệ che phủ rừng.

Đẩy mạnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Giữ vững và nâng lên chất lượng các tiêu chí đối với các xã và huyện đạt tiêu chí nông thôn mới. Chú trọng xây dựng xã nông thôn mới nâng cao và đảm bảo đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

Từng bước phục hồi, phát triển ngành công nghiệp xây dựng thích ứng trong điều kiện dịch bệnh Covid-19 còn tiếp diễn. Tập trung phát triển các ngành công nghiệp có lợi thế, đóng góp nhiều cho tăng trưởng và thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế; đẩy nhanh tiến độ xây dựng kết cấu hạ tầng và sớm hoàn thành các dự án đã triển khai trong các khu, cụm công nghiệp...; tiếp tục thu hút đầu tư và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh trong các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; khuyến khích phát triển điện năng lượng mặt trời.

Hoàn chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tập trung triển khai, đẩy nhanh tiến độ thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2021 gắn với tăng cường phối hợp giữa các ngành và các địa phương trong triển khai thực hiện dự án. Khẩn trương rà soát, điều chỉnh hoàn thiện quy hoạch tỉnh Kiên Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và quy hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh. Tích cực huy động nguồn lực và thực hiện tốt các cơ chế, chính sách thu hút và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển.

Tranh thủ thời cơ, diễn biến dịch bệnh Covid -19 phục hồi và tăng tốc phát triển thương mại, dịch vụ, nhất là du lịch để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Tiếp tục triển khai các hoạt động kết nối, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm; thực hiện hiệu quả Cuộc vận động

“Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường xuất khẩu hàng hóa nông-thủy sản; tập trung khai thác tốt các thị trường truyền thống, gắn với phát triển các thị trường mới.

Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến du lịch; thực hiện có hiệu quả Chương trình kích cầu du lịch nội địa và chủ động kế hoạch đón khách quốc tế; tích cực huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh, đầu tư hoàn thiện hạ tầng giao thông kết nối các điểm, khu du lịch trọng điểm, phục vụ nhu cầu của du khách và thu hút các nhà đầu tư chiến lược.

Đảm bảo tính thanh khoản, linh hoạt, chia sẻ đồng hành hỗ trợ khó khăn trong chính sách tín dụng; tăng cường các biện pháp thu, chi và quản lý nhà nước. Tập trung điều hành hiệu quả công tác thu - chi ngân sách năm 2021; kiểm tra, quản lý chặt chẽ việc tính thuế, chống thất thu, nợ đọng thuế, chuyển giá. Chi ngân sách đảm bảo sự chặt chẽ, hiệu quả và tiết kiệm. Thực hiện chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả; tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển. Triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách tiền tệ và các giải pháp tín dụng, ngân hàng.

c) Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, huy động nguồn lực để đầu tư phát triển

Triển khai có hiệu quả và nghiên cứu đổi mới cơ chế xúc tiến đầu tư vào các lĩnh vực, dự án đáp ứng yêu cầu phát triển của ngành, địa phương. Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp nâng cao điểm số và thứ hạng về các chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI). Phát triển mạnh kinh tế tư nhân, kinh tế tập thể, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể; thúc đẩy khởi nghiệp, sáng tạo, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia hiệu quả vào cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị.

d) Tăng cường quản lý, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng

Tăng cường quản lý, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng. Làm tốt công tác quản lý quy hoạch, nhất là về sử dụng đất đai, quy hoạch, xây dựng, bảo vệ rừng, bảo vệ môi trường. Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các chương trình, dự án ứng phó với biến đổi khí hậu, sạt lở bờ biển, bảo đảm ổn định, an toàn cho sản xuất và đời sống của nhân dân. Nâng cao chất lượng dự báo, cảnh báo thiên tai, phòng chống lũ lụt và tình trạng hạn hán, mặn xâm nhập. Tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu theo Nghị quyết số 120/NQ-CP ngày 17/11/2017 của Chính phủ.

đ) Phát triển kinh tế đi đôi với phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực: văn hóa, xã hội, bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội, nâng cao đời sống vật chất,

tinh thần của người dân

- Triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp tạo sự chuyển biến căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo trong tỉnh. Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ làm cơ sở đẩy nhanh thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo, tạo nền tảng để thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Tiếp tục rà soát, sắp xếp hoàn thành quy hoạch mạng lưới trường lớp phù hợp; quan tâm công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở, trung học phổ thông; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi.

- Tiếp tục duy trì, thực hiện nghiêm, đầy đủ các nguyên tắc phòng, chống dịch Covid-19. Triển khai có hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch, chủ động giám sát phát hiện sớm, đảm bảo không để bệnh dịch nguy hiểm khác bùng phát trên địa bàn, hạn chế thấp nhất số mắc và tử vong. Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả chính sách bảo hiểm y tế, phát triển bảo hiểm y tế toàn dân. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về y tế, kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Triển khai thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội. Quan tâm chăm lo các đối tượng chính sách, người có công với cách mạng và đối tượng bảo trợ xã hội. Thực hiện hiệu quả các chương trình, chính sách giảm nghèo đa chiều bền vững. Tăng cường công tác đào tạo nghề, gắn với giải quyết việc làm; tập trung đào tạo lao động có tay nghề phục vụ các khu, cụm công nghiệp và du lịch trên địa bàn tỉnh. Thực hiện tốt chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn, thúc đẩy bình đẳng giới; chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

- Tổ chức tốt các hoạt động, các sự kiện văn hóa - thể thao gắn với đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Tiếp tục nâng cao chất lượng phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa". Thực hiện tốt công tác quản lý, đầu tư tôn tạo các di tích văn hóa lịch sử, danh lam thắng cảnh; giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống; tuyên truyền, giáo dục, ngăn chặn tình trạng suy thoái đạo đức, lối sống, phòng chống bạo lực gia đình, xâm hại trẻ em và tệ nạn xã hội.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án của Chính phủ về quy hoạch phát triển và quản lý báo chí; nâng cao chất lượng hoạt động thông tin và truyền thông; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước gắn với mục tiêu hiện đại hóa nền hành chính, hoàn thiện Chính quyền điện tử hướng đến Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số của tỉnh. Tập trung vào cung cấp các dịch vụ công để tăng tính minh bạch và phục vụ nhân dân ngày càng tốt hơn trong hoạt động của các cơ quan nhà nước. Triển khai mạnh mẽ các phương thức thanh toán trực tuyến trong cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên địa bàn tỉnh. Tăng cường quản lý hoạt động các loại hình báo chí, dịch vụ Internet, các mạng xã hội, ngăn chặn thông tin xấu, độc; bảo đảm an toàn thông tin mạng.

- Gắn hoạt động nghiên cứu khoa học, công nghệ với đẩy mạnh ứng dụng các thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào sự phát triển các ngành, lĩnh vực. Quan tâm bồi dưỡng, phát triển đội ngũ khoa học - kỹ thuật cả về số lượng lẫn chất lượng. Mở rộng hợp tác quốc tế, hợp tác giữa các địa phương về khoa học công nghệ.

- Triển khai, thực hiện đầy đủ, kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về dân tộc, tôn giáo và tự do tín ngưỡng, tôn giáo. Thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

e) Xây dựng chính quyền; cải cách hành chính; phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2025; thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao các chỉ số đo lường công tác chỉ đạo, điều hành của cấp chính quyền địa phương, như: Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số quản trị và hành chính công (PAPI), nâng Chỉ số lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và chỉ số năng lực cạnh tranh sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (DDCI). Xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế “một cửa liên thông” trên tất cả các thủ tục hành chính. Thực hiện tốt và hiệu quả công tác sắp xếp bộ máy nhà nước; Đề án xác định vị trí việc làm.

- Đẩy mạnh công tác thanh tra hành chính, thanh tra theo kế hoạch, thanh tra đột xuất, thanh tra trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, cải cách hành chính.

- Tiếp tục cải cách hành chính tư pháp; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động hành chính tư pháp và hỗ trợ tư pháp, thi hành án; củng cố và chấn chỉnh công tác tiếp công dân, thực hiện nghiêm túc chế độ tiếp dân, bố trí cán bộ, công chức có đủ năng lực, trình độ, kinh nghiệm, phẩm chất đảm nhiệm công tác tiếp dân, tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo.

g) Tăng cường quốc phòng, an ninh, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế, giữ vững môi trường ổn định để phát triển kinh tế - xã hội.

- Tiếp tục xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Kết hợp chặt chẽ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế - xã hội. Duy trì nghiêm các quy định về trực sẵn sàng chiến đấu, tăng cường công tác kiểm tra và luyện tập các phương án chiến đấu.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Chủ động phát hiện, tích cực đấu tranh, ngăn chặn âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, phản tử chống đối. Tiếp tục phát huy, nhân rộng mô hình tự quản về an toàn trật tự, tổ chức đấu tranh, tố giác, ngăn chặn có hiệu quả các loại tội phạm, đặc biệt là tội phạm có tổ chức. Đẩy mạnh công tác tấn công, trấn áp các loại tội phạm về trộm cắp, cướp giật tài sản, cố ý gây thương tích, xâm hại tình dục trẻ em, ma túy, đặc biệt là tội phạm tín dụng đen để tạo môi trường an ninh, an toàn, thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp an tâm sản xuất kinh doanh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Các cơ quan nhà nước phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên của Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tích cực tuyên truyền, vận động Nhân dân trong tỉnh thực hiện thắng lợi nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang Khoá IX, Kỳ họp thứ Hai mươi sáu thông qua ngày 13 tháng 01 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ, Chủ tịch nước;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND cấp huyện;
- Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- Lãnh đạo VP, các phòng, chuyên viên;
- Lưu: VT, ddqnhut.

CHỦ TỊCH



Mai Văn Huỳnh